

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, TIẾN ĐỘ:

1. Mục đích:

1.1. Thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính về thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026.

1.2. Kết quả tổng kiểm kê tài sản công là cơ sở để Thành phố nắm được số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở để tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng, khai thác, xử lý có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu:

2.1. Phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan của UBND Thành phố, Sở Tài chính đến các Sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố, UBND phường, xã.

2.2. Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện công tác kiểm kê tài sản công nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công.

2.3. Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0h00 ngày 01/01/2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

2.4. Công tác kiểm kê phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn Thành phố. Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.

3. Tiến độ thực hiện:

3.1. Đến ngày 31/12/2025, hoàn thành công tác chuẩn bị phục vụ tổng kiểm kê tài sản công.

3.2. Đến ngày 31/5/2026, hoàn thành việc tổng hợp kết quả kiểm kê, xây dựng báo cáo tổng hợp về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố gửi Bộ Tài chính.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG:

1. Phạm vi:

1.1. Nhóm 1: Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công **đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định** theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (*trừ tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tài sản thuộc danh mục bí mật nhà nước*), gồm: Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (*bao gồm cả quyền sử dụng đất xây dựng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp*), xe ô tô, tài sản cố định đặc thù, tài sản quy định tại mục A Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Nhóm 2: Tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (*không bao gồm tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng*), gồm: hạ tầng giao thông; hạ tầng cấp nước sạch; hạ tầng thủy lợi; hạ tầng thương mại là chợ; hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp; hạ tầng khu kinh tế; hạ tầng khu công nghệ cao; hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung; hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; hạ tầng cảng cá; hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (*cấp xã, cấp thôn*), làng văn hóa; hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị. Danh mục loại tài sản kiểm kê theo Phụ lục kèm theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Toàn bộ tài sản công thuộc điểm 1.1 và 1.2 do các đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Thành phố đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, ngoại trừ:

a) Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê (*0h00 ngày 01/01/2026*) đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

b) Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (*trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp*).

c) Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

2. Đối tượng thực hiện kiểm kê:

2.1. Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (*sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị*) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (*cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác*) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ:

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): **0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.**

2. Nguyên tắc kiểm kê: Thực hiện theo quy định tại điểm 2 Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Trường hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp (bao gồm cả cơ quan quản lý cấp trên) thực hiện sáp nhập, hợp nhất thì pháp nhân sau khi sáp nhập, hợp nhất kế thừa toàn bộ nghĩa vụ, trách nhiệm thực hiện kiểm kê, tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản công của pháp nhân trước sáp nhập, hợp nhất (thời điểm chốt số liệu kiểm kê không thay đổi).

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Thành lập mới Ban chỉ đạo kiểm kê của phường, xã để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; doanh nghiệp và đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) trong việc thực hiện kiểm kê tài sản (*Chủ tịch UBND phường, xã làm Trưởng ban, Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị là cơ quan thường trực*).

Trường hợp cần thiết, các Sở, ban, ngành trực thuộc Thành phố là đầu mối tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý nhà nước hoặc có nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc có thể thành lập mới (hoặc kiện toàn) Ban chỉ đạo kiểm kê do người đứng đầu các Sở, ban, ngành trực thuộc Thành phố làm Trưởng ban.

2. Thành lập mới (hoặc kiện toàn) Tổ kiểm kê tài sản công tại từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp là đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

3. Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê của Sở, ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Thành phố, UBND phường, xã; Đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; doanh nghiệp và đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

4. Tập huấn, hướng dẫn thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

5. Tổ chức thực hiện kiểm kê, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; doanh nghiệp và đối tượng khác (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*) thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

6. Thực hiện việc tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM KÊ:

Thực hiện theo quy định tại Mục VI Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. SẢN PHẨM

Báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Tài chính:

1.1. Tham mưu UBND Thành phố kiện toàn Ban chỉ đạo Tổng kiểm kê tài sản công của thành phố Hà Nội. Hoàn thành ***trước ngày 31/10/2025***.

1.2. Là cơ quan đầu mối, phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố, UBND phường, xã triển khai thực hiện Kế hoạch này.

1.3. Tham mưu UBND Thành phố phối hợp/chủ động phối hợp với Bộ Tài chính trong quá trình Bộ Tài chính khảo sát, xác định các chỉ tiêu kiểm kê, xây dựng dự thảo Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và thực hiện kiểm kê thử nghiệm trên cơ sở các chỉ tiêu kiểm kê đã xác định (*trong trường hợp Bộ Tài chính có đề nghị*).

1.4. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ ngành Trung ương (*đối với tài sản kết cấu hạ tầng*), chủ trì phối hợp các Sở, ngành ban hành Văn bản hướng dẫn kiểm kê (*các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê*). Hoàn thành ***trước ngày 30/11/2025***.

1.5. Phối hợp Bộ Tài chính tổ chức hướng dẫn, tập huấn kiểm kê/chủ động hướng dẫn, tập huấn kiểm kê cho đầu mối thuộc các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố, UBND phường, xã và đối tượng thực hiện kiểm kê (*trường hợp cần thiết*) thuộc phạm vi quản lý của Thành phố. Hoàn thành **trước ngày 31/12/2025**.

1.6. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (*nhóm 1*) từ các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND phường, xã. Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm chung trước UBND Thành phố về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của nhóm tài sản công này.

1.7. Tổng hợp chung kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố, làm cơ sở tham mưu UBND Thành phố xây dựng báo cáo tổng hợp, gửi Bộ Tài chính **trước ngày 31/5/2026**.

1.8. Tổng hợp chung các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đề kiến nghị, đề xuất UBND Thành phố hoặc tham mưu UBND Thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết, xử lý.

2. Các Sở, ngành là đầu mối tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý - nhóm 2 (Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa và Thể thao, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội):

2.1. Trên cơ sở hướng dẫn (*nếu có*) của các Bộ chuyên ngành và hướng dẫn của Bộ Tài chính, phối hợp Sở Tài chính trong quá trình hoàn thiện Văn bản hướng dẫn kiểm kê.

2.2. Là đầu mối tổng hợp kết quả kiểm kê nhóm tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố từ các Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND phường, xã, doanh nghiệp và đối tượng khác (*nếu có*) gửi Sở Tài chính **trước ngày 30/4/2026**.

2.3. Kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm chung trước UBND Thành phố về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê (*cho đến hết thời điểm gửi Sở Tài chính*) và tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê của nhóm tài sản công được giao là đầu mối tổng hợp số liệu. Cụ thể đầu mối tổng hợp như sau:

a) Sở Xây dựng:

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (*đường sắt, đường bộ, hàng không, đường thủy nội địa, hàng hải*).

- Tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị; Tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch (*bao gồm cả cấp nước sạch đô thị và cấp nước sạch nông thôn*).

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường: Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; Tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều; Tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.

c) Sở Công Thương: Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ; Tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

d) Sở Khoa học và Công nghệ: Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung.

đ) Sở Văn hóa và Thể thao: Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (*cấp xã, cấp thôn*); làng văn hóa.

e) Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp thành phố Hà Nội: Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao; Tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; Tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế.

2.4. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai kiểm kê nhóm tài sản công được giao là đầu mỗi tổng hợp số liệu, gửi Sở Tài chính.

3. Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc Thành phố (bao gồm các cơ quan nêu tại điểm 1 và 2 Mục VII này), UBND phường, xã:

3.1. Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

3.2. Thành lập mới (hoặc kiện toàn) Ban chỉ đạo kiểm kê theo hướng dẫn tại điểm 1 Mục IV Kế hoạch này và ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý (trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan). Hoàn thành **trong thời gian 15 ngày** kể từ ngày Kế hoạch này ban hành.

3.3. Phối hợp Sở Tài chính tổ chức hướng dẫn, tập huấn kiểm kê/chủ động hướng dẫn, tập huấn kiểm kê cho các đối tượng kiểm kê thuộc phạm vi quản lý. Hoàn thành **trước ngày 31/12/2025**.

3.4. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các đối tượng kiểm kê thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình kiểm kê.

3.5. **Trước ngày 15/4/2026**, tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để báo cáo các Sở, ngành là đầu mỗi tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công nêu tại điểm 1 và 2 Mục này, đảm bảo chất lượng, tiến độ. Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về tiến độ tổng hợp kết quả kiểm kê thuộc phạm vi quản lý (*cho đến hết thời điểm gửi các Sở, ngành là đầu mỗi tổng hợp số liệu*) và trước các Sở, ngành là đầu mỗi tổng hợp số liệu từng nhóm tài sản công về tính đầy đủ của đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý.

4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc đối tượng thực hiện kiểm kê tài sản công:

4.1. Thành lập mới (hoặc kiện toàn) Tổ kiểm kê tài sản công do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý. Hoàn thành **trong thời gian 15 ngày** kể từ ngày Kế hoạch này ban hành.

4.2. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc theo dõi, hạch toán tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê. Hoàn thành ***trước ngày 31/12/2025***. Trong đó lưu ý một số nội dung:

a) Các Ban Quản lý dự án chuyên ngành Thành phố (Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông thành phố Hà Nội, Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng thành phố Hà Nội, Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội, Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội), UBND phường, xã chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư - Hạ tầng trực thuộc có trách nhiệm khẩn trương đẩy nhanh tiến độ quyết toán dự án để cung cấp giá trị quyết toán phục vụ ghi sổ và kế toán tài sản công. Trường hợp chưa có giá trị quyết toán, theo đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, các Ban Quản lý dự án có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu dự án để cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định nguyên giá tạm tính (cùng các chỉ tiêu cần thiết khác của tài sản) và thực hiện ghi sổ và kế toán tài sản công theo quy định tại Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài chính áp dụng cho tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, từng nhóm tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý tương ứng.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp hạn chế tối đa sự chênh lệch giữa sổ sách kế toán với kết quả kiểm kê và việc phải xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng khi thực hiện kiểm kê chính thức.

4.3. ***Đến ngày 31/3/2026***, hoàn thành thực hiện kiểm kê (sản phẩm là Biên bản kiểm kê) và báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công thuộc phạm vi quản lý gửi cơ quan quản lý cấp trên (*Sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Thành phố, UBND phường, xã*) và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê. Riêng đối với doanh nghiệp thuộc Thành phố, báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý gửi về các Sở, ngành là đầu mối tổng hợp trước ngày 15/4/2026.

4.4. Ngay trong quá trình kiểm kê, nếu phát hiện tài sản không sử dụng, sử dụng không đúng mục đích, sử dụng không hiệu quả thì phải kịp thời xử lý đúng quy định, theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý, không chờ đến khi kết thúc Tổng kiểm kê, bảo đảm tài sản công được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

5. Văn phòng UBND Thành phố (Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số thành phố Hà Nội), Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cập nhật, công khai tiến độ kiểm kê tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội trên các phương tiện thông tin đại chúng.

UBND Thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Thành phố, UBND phường, xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đảng ủy UBND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TPHN;
- Các Ban Đảng của TU và các Ban HĐND TP;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị thuộc TP;
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường, xã;
- Các công ty, TCT quản lý TS KCHT thuộc TP;
- Đài PTTH HN; Các báo: HNM, KTĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP, các P.CM, Trung tâm TT, DL và CN số TP;
- Lưu: VT, KT_{Thủy}.

(để b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng